

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/2008/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**

**về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng  
phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O)**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP  
ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định  
chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP  
ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Nghị định số  
57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành  
Pháp lệnh phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP  
ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định  
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ  
cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2006/NĐ-CP  
ngày 20/02/2006 của Chính phủ về quy  
định chi tiết Luật thương mại về xuất xứ  
hang hóa;*

*Sau khi có ý kiến của Bộ Công thương  
và theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính  
sách thuế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành mức thu phí chứng  
nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) (các Mẫu A,  
D, E, S, AK, giấy chứng nhận quy trình  
Kimberley và các loại C/O khác) đối với  
các sản phẩm xuất khẩu là: 30.000 đồng/  
giấy.

**Điều 2.** Đối tượng nộp phí theo mức  
quy định tại Điều 1 Quyết định này là  
các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh  
hang xuất khẩu khi được cơ quan nhà  
nước có thẩm quyền hoặc tổ chức được  
ủy quyền cấp giấy chứng nhận xuất xứ  
hang hóa (C/O) theo quy định của pháp  
luật.

**Điều 3.** Phí chứng nhận xuất xứ hàng  
hóa (C/O) là khoản thu thuộc ngân sách  
nhà nước. Đơn vị thu phí được sử dụng  
toute bộ (100%) tiền phí thu được để  
trang trải chi phí cho việc tổ chức cấp

giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và thu phí theo chế độ quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo; bãi bỏ Quyết định số 183/2000/QĐ-BTC ngày 14/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận xuất khẩu và giấy chứng nhận xuất xứ mẫu A sản phẩm giày dép.

**Điều 5.** Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/

TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

**Điều 6.** Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn